

江戸川区国民健康保険ハンドブック

2026年度版

Handbook of “the nation's health insurance (NHI) plan” for Edogawa residents

(for the year of 2026)

江戸川区国民健康保険手冊

(2026年度版)

에도가와구 국민건강보험 핸드북

(2026년도판)

คู่มือประกันสุขภาพพลเมืองเขตเอโดะกาว่า

(ฉบับปีงบประมาณ 2026)

Guia do Seguro Nacional de Saúde de Edogawa-ku

(Ano 2026)

GUÍA DEL SEGURO NACIONAL DE SALUD DE EDOGAWA KU

(EDICIÓN 2026)

Sổ tay bảo hiểm y tế quốc dân quận Edogawa

(Bản năm 2026)

एदोगावा वडा राष्ट्रिय स्वास्थ्य बीमा ह्याण्डबुक

(आर्थिक वर्ष 2026 संस्करण)

Sổ tay bảo hiểm y tế quốc dân quận Edogawa

1 Chế độ bảo hiểm y tế của Nhật Bản

Chúng ta, tuy hiện nay đang khoẻ mạnh, nhưng đâu biết được vào lúc nào đó chúng ta có thể bị bệnh hoặc thương tật. Lúc đó, khi chúng ta đến khám và điều trị tại các cơ sở y tế phải tốn rất nhiều tiền.

Vì vậy, để làm nhẹ bớt phần nào chi phí y tế mà chúng ta phải gánh chịu, Nhật Bản có chế độ bảo hiểm y tế mà ở đó, mọi người cùng trả phí bảo hiểm ứng với thu nhập và hỗ trợ giúp đỡ nhau ứng phó khi bị bệnh hoặc thương tật.

Tất cả mọi người đăng ký thường trú tại Nhật Bản phải tham gia một loại bảo hiểm y tế công cộng nào đó. Bảo hiểm y tế quốc dân (BHYTQD) là một trong những chế độ bảo hiểm y tế đó. Ngoài ra, còn có bảo hiểm của người lao động, là bảo hiểm dành cho những người đang làm việc ở công ty và gia đình của họ tham gia, cũng như chế độ y tế người cao tuổi hậu kỳ dành cho những người từ 75 tuổi trở lên tham gia.

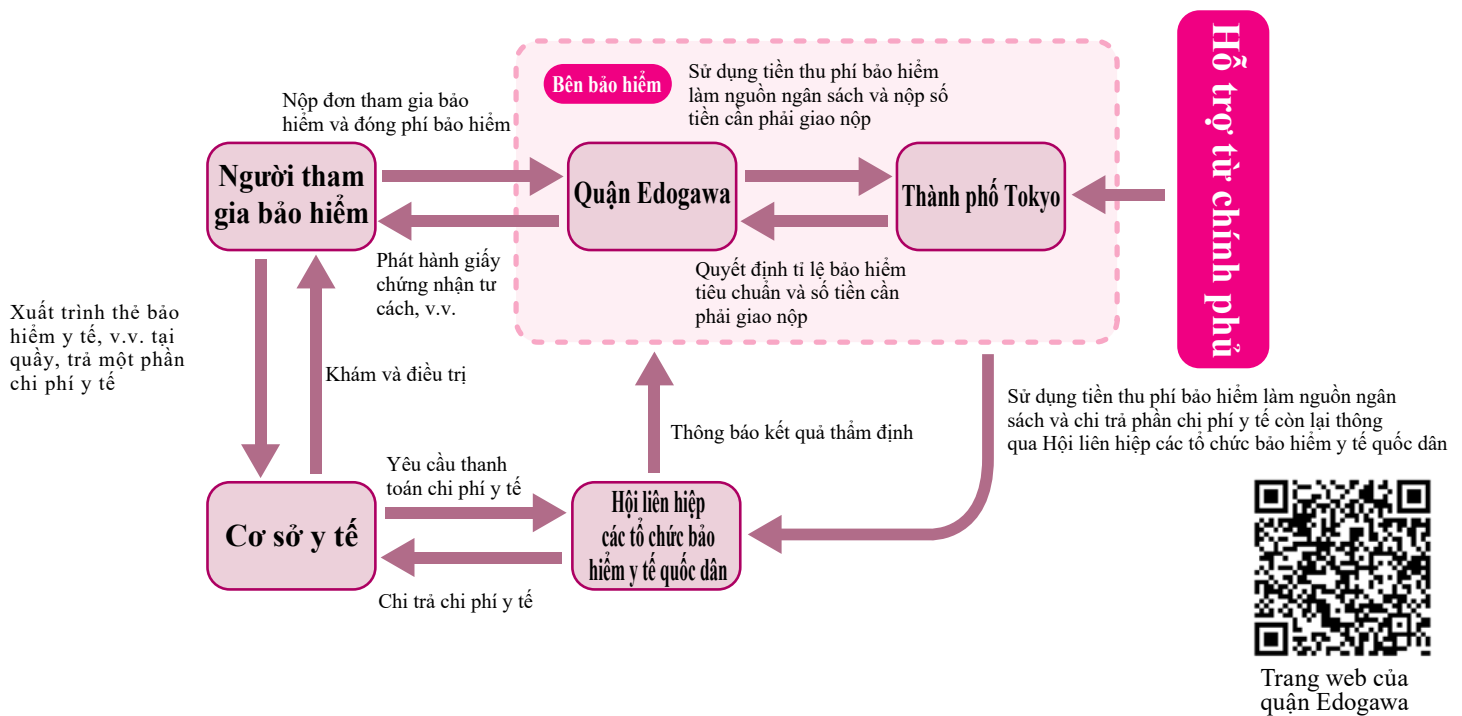
Người chủ hộ có nghĩa vụ nộp các loại đơn theo quy định của BHYTQD và có nghĩa vụ đóng phí bảo hiểm. Chủ hộ là người đứng đầu trong những thành viên của gia đình đó. Trường hợp hộ có một người thì người đó là chủ hộ.

Các bạn phải nộp đơn khi tham gia hoặc rời khỏi BHYTQD. Nếu chậm trễ nộp đơn tham gia hoặc rời khỏi BHYTQD thì sẽ không được khám và chữa bệnh tại các cơ sở y tế bằng bảo hiểm, cũng như không được tính và thanh toán tiền bảo hiểm.

2 Cơ chế của bảo hiểm y tế quốc dân

Nơi nộp các loại đơn là các quầy tiếp nhận của bộ phận bảo hiểm tiền lương tại các trụ sở chi nhánh và Phòng cư dân của Quận.

Bảo hiểm y tế quốc dân được điều hành bởi Thành phố Tokyo và Quận Edogawa với tư cách là Bên bảo hiểm. Quận Edogawa, bên bảo hiểm, thực hiện công việc chi trả chi phí y tế v.v. trên cơ sở là tiền hỗ trợ của chính phủ và thành phố Tokyo cùng với tiền thu phí bảo hiểm từ những người tham gia bảo hiểm. Khi các bạn đến khám và điều trị tại các cơ sở y tế, sẽ phải trả một phần chi phí y tế tại quầy tiếp tân của cơ sở y tế đó. Phần chi phí y tế còn lại sẽ do bên bảo hiểm thanh toán cho cơ sở y tế thông qua Hội liên hiệp các tổ chức bảo hiểm y tế quốc dân.



3 Tư cách tham gia

Những người đăng ký thường trú tại Quận Edogawa và được cấp quyết định được phép lưu trú trên 3 tháng, phải tham gia bảo hiểm y tế quốc dân. Tuy nhiên, những trường hợp sau đây sẽ không được tham gia bảo hiểm y tế quốc dân:

1. Những người đang tham gia các loại bảo hiểm khác như bảo hiểm y tế của công ty v.v..
2. Những người có thể tham gia bảo hiểm y tế của công ty nơi thành viên của gia đình đang làm việc với tư cách là người phụ thuộc.
3. Những người đang tham gia chế độ y tế người cao tuổi hậu kỳ (nguyên tắc là 75 tuổi hoặc trở lên).
4. Những người đang nhận trợ cấp sinh hoạt.
5. Những người đến Nhật với mục đích tham quan hoặc để chữa bệnh, trong số những người có tư cách lưu trú “hoạt động đặc định”, và những người đồng hành với những người đó.



4 Khi tham gia bảo hiểm y tế quốc dân

① Được khám chữa bệnh theo bảo hiểm tại cơ sở y tế, v.v.

Bạn sẽ được khám chữa bệnh sau khi đã xác nhận rằng bạn là người tham gia bảo hiểm y tế quốc dân theo một trong các cách thức sau.

1. Đọc thẻ bảo hiểm y tế My Number (thẻ My Number đã được đăng ký sử dụng làm thẻ bảo hiểm y tế) bằng máy đọc thẻ tại bệnh viện, v.v. để xác thực danh tính.

Nếu bạn không thể khám chữa bệnh bằng thẻ bảo hiểm y tế My Number, vui lòng xuất trình bản thông báo thông tin tư cách đã được cấp khi bạn tham gia và thẻ My Number tại quầy tiếp nhận.

2. Xuất trình Giấy chứng nhận tư cách tại quầy tiếp nhận của bệnh viện, v.v.

Nếu người khác không phải là bản thân người tham gia bảo hiểm y tế quốc dân mà sử dụng bảo hiểm y tế quốc dân để khám chữa bệnh sẽ bị xử phạt theo pháp luật.

Khi bạn chuyển ra khỏi Quận Edogawa hoặc tham gia loại bảo hiểm y tế khác, bạn nhất thiết phải làm thủ tục dừng bảo hiểm y tế quốc dân.

② Người được bảo hiểm có nghĩa vụ trả phí bảo hiểm

Xuất trình Giấy chứng nhận tư cách tại quầy tiếp nhận của bệnh viện, v.v.

Nếu người khác không phải là bản thân người tham gia bảo hiểm y tế quốc dân mà sử dụng bảo hiểm y tế quốc dân để khám chữa bệnh sẽ bị xử phạt theo pháp luật.

Khi tham gia bảo hiểm y tế quốc dân, cùng với “quyền lợi” được khám và chữa trị tại các cơ sở y tế với chi phí được bảo hiểm, bạn cũng có “nghĩa vụ” đóng phí bảo hiểm. Bạn nên đóng phí bảo hiểm đúng kỳ hạn. Nếu phí bảo hiểm không được đóng đúng kỳ hạn, sẽ bị phát sinh thêm khoản tiền phạt do đóng chậm. Biện pháp này được lập ra để đảm bảo công bằng cho người đã đóng phí bảo hiểm đúng hạn. Ngoài ra, người có nghĩa vụ đóng phí bảo hiểm là chủ hộ. (⇒ Tham khảo phần 12)



5 Chế độ bảo hiểm chăm sóc điều dưỡng

Về các nội dung dịch vụ chăm sóc điều dưỡng, hãy liên hệ với bộ phận bảo hiểm chăm sóc của trụ sở hành chính Quận Edogawa. (03-5662-0309)

Chế độ bảo hiểm chăm sóc điều dưỡng là chế độ toàn thể xã hội hỗ trợ cho hệ thống cung cấp các dịch vụ cần thiết cho những người ở tình trạng cần phải được chăm sóc điều dưỡng, giúp cho họ có thể sinh sống thường ngày một cách độc lập nhất có thể, mà vẫn giữ được sự tôn nghiêm của mình. Để sử dụng dịch vụ chăm sóc điều dưỡng, các bạn cần phải nhận được quyết định chấp thuận. Trên nguyên tắc, tất cả mọi người sống ở Nhật trên 3 tháng và từ 40 tuổi trở lên phải gia nhập và nộp phí bảo hiểm chăm sóc điều dưỡng.

★ Những người từ 40 tuổi đến 64 tuổi: sẽ nộp phí “chăm sóc điều dưỡng” cùng với phí bảo hiểm y tế quốc dân.

★ Những người trên 65 tuổi: sẽ nộp chi phí “phân chăm sóc” này tách riêng với chi phí bảo hiểm quốc dân bằng cách trích từ tiền lương hưu hoặc bằng cách nộp qua giấy thông báo thanh toán do quận gửi về.



6 Khi cần nộp đơn xin tham gia hoặc dừng tham gia bảo hiểm

Hãy thông báo cho quầy giao tiếp của Bộ phận bảo hiểm tiền lương của các trụ sở chi nhánh hoặc phòng cư dân của Quận Quận Edogawa trong vòng 14 ngày các trường hợp sau:

◆ Khi nộp đơn, bạn hãy mang theo hộ chiếu, thẻ cư trú và những giấy tờ có thể xác nhận mã số cá nhân (thẻ mã số cá nhân (thẻ My Number), v.v.)

① Nộp đơn xin tham gia bảo hiểm

Những trường hợp sau đây được tham gia bảo hiểm y tế quốc dân:

1. Khi chuyển đến ở hoặc nhập cảnh vào nước Nhật và đến ở tại Quận Edogawa

2. Khi dừng tham gia bảo hiểm sức khỏe của công ty (hãy mang theo giấy chứng nhận dừng tham gia bảo hiểm sức khỏe của công ty hoặc giấy chứng nhận nghỉ việc, phiếu thôi việc v.v.)

3. Khi đã hết nhận được trợ cấp sinh hoạt (hãy mang theo giấy thông báo quyết định dừng trợ cấp)

4. Khi sinh con (hãy mang theo Sổ sức khỏe mẹ con)

5. Khi được cấp tư cách cư trú mới có thời hạn trên 3 tháng

★ Nếu bạn tham gia bảo hiểm y tế quốc dân lần đầu tiên, bạn nhất thiết phải mang theo sổ ngân hàng (*) dùng để chuyển khoản tự động phí bảo hiểm, con dấu đã đăng ký cho sổ ngân hàng (*) và thẻ rút tiền mặt.

* Cần thiết cho khi không thể sử dụng thẻ rút tiền mặt.

② Nộp đơn dừng tham gia bảo hiểm

Trong những trường hợp sau đây, bạn hãy làm thủ tục dừng bảo hiểm y tế quốc dân của Quận Edogawa và trả lại giấy chứng nhận tư cách, v.v.

1. Khi chuyển đi khỏi Quận Edogawa hoặc khi xuất cảnh khỏi Nhật Bản

* Nếu bạn khai báo chuyển ra nước ngoài, bạn sẽ không thể sử dụng bảo hiểm y tế quốc dân kể từ ngày hôm sau của ngày xuất cảnh.

2. Khi tham gia vào bảo hiểm y tế của công ty, v.v. (hãy mang theo giấy tờ có thể xác nhận ngày đã tham gia bảo hiểm y tế của công ty)

3. Khi nhận được trợ cấp sinh hoạt (hãy mang theo giấy thông báo quyết định bắt đầu trợ cấp)

4. Khi người được bảo hiểm đã qua đời

③ Các trường hợp khác

1. Khi thay đổi địa chỉ, họ tên hoặc thay đổi chủ hộ hoặc khi nhập quốc tịch

2. Khi thay đổi tư cách cư trú hoặc gia hạn thời gian cư trú

3. Khi làm mất giấy chứng nhận tư cách, v.v.

* Trường hợp 1 và 2, cần làm thủ tục cập nhật tư cách tham gia bảo hiểm y tế quốc dân.



7 Nếu chậm trễ nộp đơn tham gia

Bạn không thể khám chữa bệnh theo bảo hiểm của bảo hiểm y tế quốc dân cho đến khi bạn làm xong thủ tục tham gia bảo hiểm y tế quốc dân, vì vậy bạn sẽ phải tự thanh toán toàn bộ chi phí y tế tại quầy của cơ sở y tế, v.v. Dù bạn làm thủ tục muộn, bạn vẫn phải nộp phí bảo hiểm cho khoảng thời gian tính ngược về khi bắt đầu có tư cách bảo hiểm y tế quốc dân, tối đa là 2 năm, vì vậy khi bạn chuyển đến hoặc khi bạn đã dừng loại bảo hiểm y tế khác, bạn hãy tham gia bảo hiểm y tế quốc dân ngay lập tức.

8 Nếu chậm nộp đơn rời khỏi bảo hiểm

Người chậm làm thủ tục dừng bảo hiểm y tế quốc dân và đã sử dụng bảo hiểm y tế quốc dân để khám chữa bệnh tại cơ sở y tế, v.v. khi không còn tư cách tham gia bảo hiểm y tế quốc dân, sẽ phải hoàn trả chi phí y tế mà Quận Edogawa đã thanh toán. Người đã tham gia bảo hiểm y tế của công ty, v.v. sẽ phải trả phí bảo hiểm trùng lặp cho cả bảo hiểm y tế quốc dân và bảo hiểm y tế của công ty trong suốt khoảng thời gian chưa làm thủ tục dừng bảo hiểm y tế quốc dân. Khi chuyển đi hoặc khi đã tham gia loại bảo hiểm y tế khác, hãy làm thủ tục dừng bảo hiểm y tế quốc dân.

Trong các trường hợp sau, bạn sẽ không được khám chữa bệnh theo bảo hiểm tại cơ sở y tế, v.v. nếu bạn không làm thủ tục cập nhật tư cách tham gia bảo hiểm y tế quốc dân.

1. Khi giấy chứng nhận tư cách hoặc thẻ My Number hoặc giấy chứng nhận điện tử của thẻ My Number đã hết hạn
2. Khi bạn chưa làm thủ tục cập nhật tư cách tham gia bảo hiểm y tế quốc dân sau khi đã cập nhật tư cách cư trú
3. Khi bạn chuyển sang địa phương khác, bạn không thể sử dụng bảo hiểm y tế quốc dân của Quận Edogawa kể từ ngày bạn chuyển đi. Vui lòng làm thủ tục tham gia bảo hiểm y tế quốc dân tại địa phương nơi bạn đã chuyển đến.

9 Phí bảo hiểm sẽ phát sinh từ tháng mà bạn có được tư cách là người được bảo hiểm

Người tham gia vào bảo hiểm y tế quốc dân có nghĩa vụ nộp tiền bảo hiểm.

Bạn phải nộp phí bảo hiểm y tế quốc dân kể từ tháng bạn bắt đầu có tư cách tham gia bảo hiểm y tế quốc dân. (Không phải là kể từ tháng bạn đã làm thủ tục tham gia.) Dù bạn làm thủ tục tham gia muộn, bạn vẫn phải nộp phí bảo hiểm cho khoảng thời gian tính ngược về khi bắt đầu có tư cách bảo hiểm y tế quốc dân, tối đa là 2 năm. Nếu một người đã nghỉ việc vào tháng 1 và đã làm thủ tục tham gia bảo hiểm y tế quốc dân vào tháng 8, người đó sẽ phải nộp phí bảo hiểm từ phần của tháng 1.



10 Cách tính chi phí bảo hiểm y tế quốc dân

○ Cách tính chi phí bảo hiểm y tế quốc dân (năm 2026)

Phí bảo hiểm của năm tài chính 2026 sẽ được xác định vào tháng 6 năm 2026 dựa trên thu nhập từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025.

① Chi phí bảo hiểm y tế (Ngân quỹ cơ sở cho tài chính của bảo hiểm y tế quốc dân)

[Khoản tiền dựa trên thu nhập]
Tổng thu nhập (※) trong năm 2025 của tất cả những người tham gia bảo hiểm × 7,83% + [Khoản tiền dựa trên đầu người]
Số người tham gia × 48.900 yên = Chi phí bảo hiểm y tế một năm (từ tháng 4 năm trước đến tháng 3 năm sau)
★ Giới hạn một năm là 670.000 yên

② Chi phí bảo hiểm phần tiền hỗ trợ người cao tuổi hậu kỳ

[Khoản tiền dựa trên thu nhập]
Tổng thu nhập (※) trong năm 2025 của tất cả những người tham gia bảo hiểm × 2,84% + [Khoản tiền dựa trên đầu người]
Số người tham gia × 17.400 yên = Chi phí bảo hiểm tiền hỗ trợ một năm (từ tháng 4 năm trước đến tháng 3 năm sau)
★ Giới hạn một năm là 260.000 yên

③ Chi phí bảo hiểm chăm sóc (chi phí bảo hiểm chăm sóc cho những người từ 40 đến 64 tuổi)

[Khoản tiền dựa trên thu nhập]
Tổng thu nhập (※) trong năm 2025 của tất cả những người tham gia bảo hiểm × 2,45% + [Khoản tiền dựa trên đầu người]
Số người tham gia bảo hiểm từ 40 đến 64 tuổi × 17.400 yên = Chi phí bảo hiểm chăm sóc trong năm (từ tháng 4 năm trước đến tháng 3 năm sau)
★ Giới hạn một năm là 170.000 yên

④ Phí bảo hiểm phần tiền hỗ trợ trẻ em và chăm sóc trẻ em (Tiền hỗ trợ chế độ hỗ trợ trẻ em và chăm sóc trẻ em)

[Phần tính theo thu nhập]
Tổng thu nhập (※) của tất cả những người được bảo hiểm trong năm 2025 × 0,27% + [Phần cố định]
Số người được bảo hiểm từ 18 tuổi trở lên × 1.870 yên (Người dưới 18 tuổi được miễn toàn bộ phần cố định) = Phí bảo hiểm phần tiền hỗ trợ hàng năm (từ tháng 4 đến tháng 3 năm sau)
★ Hạn mức tối đa trong năm là 30.000 yên

Tổng số tiền thu nhập của năm trước	Khấu trừ cơ bản
Từ 2.400 vạn Yen trở xuống	43 vạn Yen
Trên 2.400 vạn Yen đến 2.450 vạn Yen	29 vạn Yen
Trên 2.450 vạn Yen đến 2.500 vạn Yen	15 vạn Yen
Trên 2.500 vạn Yen	0 Yen

※ Thu nhập, là cơ sở cho việc tính tỷ lệ khấu trừ thu nhập, bằng tổng thu nhập của năm trước trừ đi khấu trừ cơ bản. Đối với người có tổng thu nhập trên 2.400 vạn Yen thì số tiền khấu trừ cơ bản sẽ thay đổi tùy theo số tiền thu nhập đó.

○ Giảm chi phí bảo hiểm dựa trên đầu người

Những hộ có thu nhập của năm trước thấp hơn tiêu chuẩn nhất định thì sẽ được giảm chi phí bảo hiểm dựa trên đầu người. Việc giảm chi phí bảo hiểm này sẽ được xác định bằng tổng thu nhập của hộ gia đình. Hơn nữa chi phí bảo hiểm dựa trên đầu người đối với trẻ em trước khi nhập học tiểu học (trong năm tài chính 2026 là những trẻ em sinh từ ngày 2 tháng 4 năm 2020 trở đi) sẽ được giảm xuống 50%.

- Miễn phí bảo hiểm trong thời gian trước và sau khi sinh
Miễn phí bảo hiểm của người được bảo hiểm theo bảo hiểm y tế quốc dân đã sinh con từ tháng 1 năm 2024. Có thể khai báo từ 6 tháng trước ngày dự sinh. Những người đang tham gia bảo hiểm y tế quốc dân đã sinh con hoặc dự định sinh con (bao gồm cả trường hợp thai chết lưu, sảy thai, sinh non và phá thai khi thai đã được 85 ngày tuổi (4 tháng) trở lên), sẽ được miễn phí bảo hiểm. Miễn phí cho 4 tháng tính từ tháng trước của tháng sinh con (dự định) (đối với trường hợp đa thai là 6 tháng tính từ 3 tháng trước).
Nếu số tiền sau khi được miễn vượt quá số tiền giới hạn thì phí bảo hiểm sẽ không thay đổi.
- Hãy khai báo thuế dân cư đặc biệt và thuế thị dân
Những người không có thu nhập (sinh viên...) cũng phải khai báo thuế cư dân đặc biệt và thuế thị dân. Hãy khai báo với xã, thị trấn, quận, thành phố nơi sinh sống tại thời điểm ngày 1/1/2026.
- Tham gia hoặc dừng tham gia vào BHYTQD trong năm tài khoá của năm đó
Trong năm tài khoá (từ 1/4/2026 đến 31/3/2027), nếu tham gia hoặc dừng tham gia bảo hiểm y tế quốc dân khiến có thay đổi số người tham gia thì chi phí bảo hiểm được tính lại bằng số tháng tham gia bảo hiểm y tế quốc dân, và có thể bị truy thu hoặc được giảm (hoàn trả) chi phí bảo hiểm.
- Khi chuyển đến Quận Edogawa
Trong bản thông báo xác định mức phí bảo hiểm dành cho người chuyển đến Quận Edogawa có nêu rõ phần phí bảo hiểm dựa trên đầu người. Sau khi xác nhận thông tin thu nhập của năm trước với địa phương nơi có địa chỉ của bạn vào ngày 1 tháng 1, chúng tôi sẽ tính toán lại và sẽ gửi cho bạn thông báo thay đổi nếu có thay đổi về phí bảo hiểm của bạn. Chúng tôi sẽ hoàn trả phần phí bảo hiểm đã nộp quá mức do thay đổi này.

11 Cách đóng phí bảo hiểm

Phí bảo hiểm 1 năm (gồm 12 tháng, từ tháng 4 năm trước đến tháng 3 năm sau) được chia ra đóng thành 10 lần, từ tháng 6 đến tháng 3 năm sau.

Việc đóng phí bảo hiểm được khuyến khích thực hiện bằng cách rút trực tiếp từ tài khoản ngân hàng. Vui lòng sử dụng dịch vụ tiếp nhận chuyển khoản trực tuyến cho phép đăng ký chuyển khoản bất cứ lúc nào thông qua internet từ máy tính hoặc điện thoại thông minh. Hơn nữa, nếu bạn mang theo thẻ rút tiền mặt của các cơ sở tín dụng áp dụng và giấy tờ xác minh danh tính, đến quầy tiếp nhận của Bộ phận bảo hiểm và tiền hưu ở các trụ sở chi nhánh hoặc Ban cư dân của Quận, thì sẽ được đăng ký ngay tại chỗ. Vui lòng xem các cơ sở tín dụng áp dụng từ mã hai chiều trên trang web của quận.

Trường hợp nộp bằng giấy yêu cầu đóng tiền, vào tháng 6, chúng tôi sẽ gửi đến chủ hộ bộ giấy yêu cầu đóng tiền có tổng số 11 tờ gồm 10 tờ yêu cầu đóng tiền cho từng tháng từ tháng 6 đến tháng 3 năm sau và 1 tờ yêu cầu đóng tiền 1 lần cho cả 1 năm từ tháng 6 đến tháng 3 năm sau. Bạn hãy đóng tiền ở những cơ sở tín dụng hoặc ở các cửa hàng tiện lợi. Ngoài ra, bạn cũng có thể nộp qua ứng dụng trên điện thoại thông minh hoặc thanh toán bằng thẻ tín dụng.

Về nguyên tắc, chúng tôi sẽ thu phí bảo hiểm của những hộ gia đình mà toàn bộ người được bảo hiểm có tuổi từ 65 đến 74 tuổi, từ tiền hưu của chủ hộ.

Về cách nộp chi phí bảo hiểm sẽ nộp bằng cách rút tiền trực tiếp từ tài khoản ngân hàng.



Trang web của quận Edogawa

12 Nếu không đóng phí bảo hiểm

○ Gửi giấy nhắc nhở, hối thúc

Bạn hãy đóng phí bảo hiểm đúng kỳ hạn. Trong trường hợp đã quá hạn đóng tiền mà bạn vẫn chưa đóng bảo hiểm, bạn sẽ nhận được giấy nhắc nhở hoặc hối thúc do đó hãy nộp ngay bằng phiếu nộp được gửi kèm theo. (Tuy nhiên, vì từ lúc bạn đóng tiền đến khi xác định được là số tiền đã nhập vào tài khoản của Quận Edogawa phải mất khoảng 2 tuần, cho nên đôi khi có sự sai lầm trong việc gửi giấy nhắc nhở hoặc hối thúc do chênh lệch thời gian. Vì vậy, rất mong bạn thông cảm cho.)

○ Xử lý việc không đóng tiền

Với những hộ gia đình đã không đóng phí bảo hiểm, chúng tôi sẽ tiến hành điều tra tài sản dựa trên các quy định của Pháp luật, và tiến hành xử lý việc không đóng tiền (thu giữ / trưng thu). Xử lý việc không đóng phí bảo hiểm (thu giữ/ trưng thu) là cưỡng chế trưng thu tài sản (tiền tiết kiệm, tiền lương, bảo hiểm nhân thọ, các khoản phải thu, v.v.) của cá nhân dựa trên quy định của Pháp luật.

○ Ảnh hưởng đến việc thay đổi tư cách cư trú và thời gian cư trú

Việc không trả phí bảo hiểm là đối tượng thậm định và nếu cần thiết chúng tôi sẽ cung cấp thông tin cho Cục quản lý xuất nhập cảnh khiến bạn có thể sẽ không được thay đổi tư cách cư trú hoặc gia hạn thời gian cư trú.

○ Cấp phí y tế đặc biệt

Nếu bạn đã liên tục không đóng phí bảo hiểm mặc dù không có lý do đặc biệt như thiên tai v.v., bạn sẽ phải tự chịu hoàn toàn chi phí y tế phát sinh khi đi khám hoặc chữa trị ở các cơ sở y tế.

○ Ngưng chi cấp tiền bảo hiểm

Nếu bạn liên tục không đóng phí bảo hiểm thì có khi chúng tôi sẽ ngừng chi cấp toàn bộ hoặc 1 phần tiền bảo hiểm để bù trừ vào phí bảo hiểm chưa đóng.

○ Thu tiền nộp chậm

Nếu bạn không đóng phí bảo hiểm theo đúng kỳ hạn, thì bạn phải tốn thêm khoản tiền đóng chậm, tương ứng với số ngày đóng chậm, được tính từ ngày kể ngày hết hạn nộp phí cho đến ngày bạn đóng tiền.

Hãy trao đổi sớm khi gặp khó khăn trong việc nộp chi phí bảo hiểm.



13 Trường hợp không thể sử dụng bảo hiểm y tế quốc dân

Xin chú ý những trường hợp sau đây, sẽ không thuộc đối tượng chi trả của bảo hiểm y tế quốc dân.

1. Khi khám sức khỏe hoặc khám sức khỏe toàn diện (Ngoại trừ kiểm tra sức khỏe bảo hiểm y tế quốc dân, mục 16)
2. Tiêm chủng dự phòng
3. Mang thai và sinh sản thông thường
4. Bị thương hoặc bệnh tật khi đang làm việc hoặc đang đi đến nơi làm việc (Về nguyên tắc, đây là đối tượng được hưởng bảo hiểm tai nạn lao động.)
5. Phòng khám chính hình, phòng khám nắn xương, massage, châm cứu, cứu ngải (Bảo hiểm y tế quốc dân chỉ được sử dụng trong một số trường hợp hạn chế)
6. Bệnh tật hoặc thương tích do hành vi của người khác gây ra, chẳng hạn như tai nạn giao thông, v.v.

14 Đề nghị thanh toán chi phí khám, chữa bệnh ở nước ngoài

Chỉ khi bạn là người cư trú tại Nhật Bản và bạn buộc phải khám và điều trị y tế khẩn cấp và không thể không chữa trị bệnh trong lúc đi du lịch nước ngoài v.v., thì chi phí khám, chữa trị đó mới là đối tượng thanh toán. Nếu bạn đi nước ngoài để chữa trị theo dự định hoặc là nếu ở Nhật, phương thức chữa trị đó không thuộc diện được bảo hiểm y tế quốc dân, thì sẽ không là đối tượng được thanh toán.

Người được khám và chữa trị đó, sau khi về Nhật Bản, hãy nộp đơn xin thanh toán. Thời gian nộp đơn là trong vòng 2 năm kể từ ngày hôm sau của ngày xảy ra sự tình đó.

Số tiền được chi cấp được tính dựa trên sự so sánh chi phí thực tế phải trả lúc điều trị ở nước ngoài, với chi phí điều trị theo tiêu chuẩn tại Nhật. Trong đó, chi phí thấp hơn sẽ là cơ sở để tính khoản tiền chi trả. Ngoài ra, nếu bạn đã sử dụng bảo hiểm công của nước mà bạn điều trị y tế, thì cũng có khi sẽ không được chi trả.

Những giấy tờ cần thiết khi nộp đơn

1. Những giấy tờ có thể xác nhận được mã số cá nhân của chủ hộ và của người đã được điều trị y tế.
2. Giấy tờ có thể xác nhận được người đến quầy tiếp tân chính là đương sự.
3. Hộ chiếu của người đã được điều trị y tế
 - * Về thời gian đi nước ngoài có liên quan đến việc điều trị y tế, cần những giấy tờ để có thể xác nhận được thời gian xuất nhập cảnh tại Nhật Bản cũng như thời gian xuất nhập cảnh tại quốc gia nơi nhận điều trị y tế.
 - * Nếu sử dụng công kiểm soát xuất nhập cảnh tự động hay không có dấu tem xuất nhập cảnh trên hộ chiếu thì bạn hãy xuất trình thêm những giấy tờ khác như cuống vé máy bay, giấy chứng nhận lên máy bay hoặc hồ sơ xuất nhập cảnh của Bộ tư pháp.
4. Những giấy tờ ghi chi tiết về nội dung khám chữa bệnh và các bản dịch sang tiếng Nhật của các giấy tờ đó
5. Hóa đơn thanh toán và bản dịch tiếng Nhật
6. Giấy biên nhận thu tiền và bản dịch tiếng Nhật
7. Con dấu của chủ hộ (Con dấu sử dụng mực in màu đỏ)
8. Những giấy tờ có thể xác nhận số tài khoản ngân hàng của chủ hộ

Để ngăn chặn việc gian lận trục lợi phí điều trị y tế ở nước ngoài và tiền hỗ trợ chi phí sinh đẻ một lần khi sinh con ở nước ngoài chúng tôi tăng cường thẩm tra các đơn xin. Trường hợp đánh giá có nghi ngờ gian lận, chúng tôi sẽ phối hợp với các tổ chức có liên quan và xử lý nghiêm khắc.

15 Về việc chi cấp tiền hỗ trợ chi phí sinh đẻ một lần (500.000 yên)

Tiền hỗ trợ chi phí sinh đẻ một lần sẽ được chi trả cho chủ hộ, sau khi người được bảo hiểm sinh con (có thai 85 ngày trở lên).

[Chế độ chi trả trực tiếp và chế độ đại diện nhận thay]

Là chế độ mà Cục bảo hiểm y tế quốc dân sẽ trả trực tiếp khoản tiền hỗ trợ chi phí sinh đẻ một lần cho các cơ sở y tế. Nếu chi phí sinh đẻ tốn hơn 500.000 yên, thì bạn cần phải tự chi trả phần tiền chênh lệch cho cơ sở y tế. Nếu bạn có nguyện vọng sử dụng chế độ này thì hãy trao đổi với cơ sở y tế nơi bạn sinh đẻ. (Cũng có một số cơ sở y tế không thực hiện chế độ chi trả trực tiếp và chế độ đại diện nhận thay).

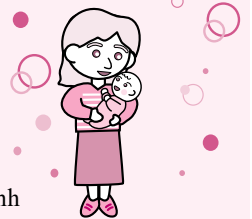
[Trường hợp không sử dụng chế độ chi trả trực tiếp và chế độ đại diện nhận thay]

Sau khi sinh đẻ, chủ hộ sẽ nộp đơn xin chi cấp khoản tiền hỗ trợ chi phí sinh đẻ một lần đến Quận Edogawa, và Quận sẽ chuyển khoản vào tài khoản của người chủ hộ (từ khi nộp đơn đến khi được chi trả mất khoảng 1 tháng). Thời gian có thể nộp đơn xin cấp là 2 năm kể từ ngày hôm sau của ngày sinh con.

Hơn nữa, chỉ những người cư trú tại Nhật Bản mới là đối tượng được áp dụng. Trường hợp đã sinh con ở nước ngoài, vui lòng nộp đơn xin chi cấp sau khi người sinh con đã quay trở lại Nhật Bản.

Những giấy tờ cần thiết khi nộp đơn

1. Những giấy tờ có thể xác nhận được Thẻ Mynumber (mã số cá nhân) của sản phụ và chủ hộ
2. Những giấy tờ có thể xác nhận được người đến quầy tiếp tân chính là đương sự.
3. Sổ sức khoẻ mẹ con
4. Hoá đơn, biên nhận thu tiền, v.v., có thể xác nhận được chi phí sinh đẻ
5. Giấy tờ thoả thuận giữa chủ hộ và cơ sở y tế trong việc không sử dụng chế độ chi trả trực tiếp
6. Giấy tờ có thể xác nhận số tài khoản ngân hàng của chủ hộ
7. Trường hợp sinh con ở nước ngoài, cần có hộ chiếu có đóng dấu xuất nhập cảnh của sản phụ, giấy khai sinh và các bản dịch sang tiếng Nhật.



Để ngăn chặn việc gian lận trục lợi phí điều trị y tế ở nước ngoài và tiền hỗ trợ chi phí sinh đẻ một lần khi sinh con ở nước ngoài chúng tôi tăng cường thẩm tra các đơn xin. Trường hợp đánh giá có nghi ngờ gian lận, chúng tôi sẽ phối hợp với các tổ chức có liên quan và xử lý nghiêm khắc.

16 Kiểm tra sức khỏe định kỳ theo bảo hiểm y tế quốc dân

○ Kiểm tra sức khỏe định kỳ theo bảo hiểm y tế quốc dân (Kiểm tra sức khỏe đặc biệt- hướng dẫn bảo hiểm đặc biệt)

Tiến hành khám sức khỏe miễn phí để phòng ngừa và phát hiện sớm các bệnh liên quan đến lối sống sinh hoạt cho đối tượng là người tham gia bảo hiểm có độ tuổi từ 40 đến 74 tuổi (trừ những người đang nhập viện, phụ nữ có thai, người đang sinh hoạt tại các trại dưỡng lão hoặc cơ sở dành cho đối tượng đặc biệt). Các mục kiểm tra gồm đo chiều cao cân nặng, thử máu, đo huyết áp, thử nước tiểu và phỏng vấn chẩn đoán, v.v.. Những người thuộc đối tượng sẽ được gửi phiếu khám sức khỏe.

※ Tùy vào độ tuổi khác nhau mà thời gian và địa điểm khám sức khỏe có khác nhau.

17 Với các bạn lưu học sinh

① Bảo hiểm y tế quốc dân là chế độ được hình thành bằng việc thu phí bảo hiểm tương ứng với thu nhập của từng người. Nhờ đó, các bạn được khám và điều trị bệnh hay thương tích mà chỉ phải trả một phần chi phí điều trị y tế. Tại Nhật Bản, mọi người đều có nghĩa vụ tham gia bảo hiểm y tế công cộng. (Bảo hiểm cho sinh viên nước ngoài, bảo hiểm nhân thọ kèm theo trợ cấp y tế hay bảo hiểm du lịch là những loại bảo hiểm tư nhân). **Các bạn không thể nói rằng tôi không đóng phí bảo hiểm y tế vì tôi sẽ không đến các cơ sở y tế.**

② Hãy chắc chắn đóng phí bảo hiểm đúng thời hạn thanh toán. Nếu như vì một lý do nào đó mà không thể nộp phí bảo hiểm được thì bạn hãy nhanh chóng đến quầy tiếp tân của bộ phận bảo hiểm tiền lương ở các trụ sở chi nhánh hoặc Ban cư dân của Quận để bàn bạc về việc nộp phí.

③ Thẻ bảo hiểm y tế My Number và Giấy chứng nhận tư cách chỉ có thể sử dụng trong thời gian tư cách lưu trú còn hiệu lực. Không thể sử dụng Thẻ bảo hiểm y tế My Number và Giấy chứng nhận tư cách khi tư cách lưu trú hết hạn. Trong trường hợp thay đổi tư cách lưu trú thì bạn hãy làm thủ tục thay đổi tư cách tại quầy tiếp tân của bộ phận bảo hiểm tiền lương ở các trụ sở chi nhánh hoặc Ban cư dân của Quận.

④ Phí bảo hiểm trong năm bạn nhập cảnh vào Nhật Bản sẽ không thể xác định ngay được. Sau khi bạn khai báo thu nhập của năm trước tại quầy tiếp tân của bộ phận bảo hiểm tiền lương ở các trụ sở chi nhánh hoặc Ban cư dân của Quận, phí bảo hiểm sẽ được tính lại và được quyết định. Chúng tôi sẽ thông báo bằng đường bưu điện phí bảo hiểm đã được quyết định đó.

Kể từ năm tiếp theo sau khi nhập cảnh vào Nhật Bản, bất kể có thu nhập hay không, các bạn hãy khai báo thu nhập cho Phòng thuế của trụ sở hành chính Quận trong khoảng thời gian từ giữa tháng 2 cho đến ngày 15/3 hàng năm. Nếu không khai báo thuế thì sẽ không được giảm theo tỷ lệ bình quân phí bảo hiểm v.v., phí bảo hiểm sẽ không được tính đúng.

⑤ Phí bảo hiểm của năm đầu khi đến Nhật tuy là thấp nhưng những người có thu nhập, chẳng hạn như tiền lương đi làm thêm v.v., thì có thể phí bảo hiểm của năm sau sẽ cao hơn. Nếu tiết kiệm sẵn một phần thu nhập dành cho phí bảo hiểm của năm sau thì bạn sẽ yên tâm hơn. **Không có chế độ miễn giảm dành cho lưu học sinh.**

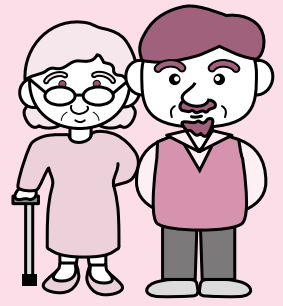
※ Cách tính chi phí bảo hiểm y tế quốc dân và cách nộp chi phí bảo hiểm thì hãy tham khảo các mục “ 10 Cách tính chi phí bảo hiểm y tế quốc dân” và “ 11 Cách nộp chi phí bảo hiểm.”

Chi tiết xin vui lòng liên hệ ※ Hãy liên hệ với chúng tôi nếu bạn có thể nói tiếng Nhật.

Bộ phận bảo hiểm tiền lương Phòng cư dân thuộc Khu hành chính Quận	03-5662-6823
Bộ phận bảo hiểm tiền lương Trụ sở chi nhánh Komatsugawa	03-3683-5185
Bộ phận bảo hiểm tiền lương Trụ sở chi nhánh Kasai	03-3688-0438
Bộ phận bảo hiểm tiền lương Trụ sở chi nhánh Koiwa	03-3657-7876
Bộ phận bảo hiểm tiền lương Trụ sở chi nhánh Tobu	03-3679-1128
Bộ phận bảo hiểm tiền lương Trụ sở chi nhánh Shishibone	03-3678-6116
Bộ phận tư cách tham gia bảo hiểm y tế quốc dân thuộc Phòng bảo hiểm y tế và lương hưu của Khu hành chính Quận	03-5662-0560
Bộ phận thanh toán bảo hiểm y tế quốc dân thuộc Phòng bảo hiểm y tế và lương hưu của Khu hành chính Quận	03-5662-8053
Bộ phận thu thuộc Phòng bảo hiểm y tế và lương hưu của Khu hành chính Quận	03-5662-0795
Bộ phận hành chánh thuộc Phòng bảo hiểm y tế và lương hưu của Khu hành chính Quận	03-5662-0540
Bộ phận khám sức khỏe thuộc Phòng sự tăng cường sức khỏe của khu hành chính Quận	03-5662-0623

区役所区民課	保険年金係	03-5662-6823
小松川事務所	保険年金係	03-3683-5185
葛西事務所	保険年金係	03-3688-0438
小岩事務所	保険年金係	03-3657-7876
東部事務所	保険年金係	03-3679-1128
鹿骨事務所	保険年金係	03-3678-6116

区役所医療保険年金課	国民健康保険資格係	03-5662-0560
区役所医療保険年金課	国民健康保険給付係	03-5662-8053
区役所医療保険年金課	収納係	03-5662-0795
区役所医療保険年金課	庶務係	03-5662-0540
区役所健康推進課	健診係	03-5662-0623



Insurance and Pension Division, Citizen Department, City Office	03-5662-6823
Insurance and Pension Division, Komatsugawa Office	03-3683-5185
Insurance and Pension Division, Kasai Office	03-3688-0438
Insurance and Pension Division, Koiwa Office	03-3657-7876
Insurance and Pension Division, Tobu Office	03-3679-1128
Insurance and Pension Division, Shishibone Office	03-3678-6116
National Health Insurance Qualification Assessment Subsection, Health Insurance and Pension Section, City Office	03-5662-0560
National Health Insurance Benefits Subsection, Health Insurance and Pension Section, City Office	03-5662-8053
Premium Collection Subsection, Health Insurance and Pension Section, City Office	03-5662-0795
General Affairs Subsection, Health Insurance and Pension Section, City Office	03-5662-0540
Medical Examination Subsection, Health Promotion Section, City Office	03-5662-0623

区役所区民課	保険年金经办人	03-5662-6823	区役所医療保険年金課	国民健康保険資格经办人	03-5662-0560
小松川事務所	保険年金经办人	03-3683-5185	区役所医療保険年金課	国民健康保険給付经办人	03-5662-8053
葛西事務所	保険年金经办人	03-3688-0438	区役所医療保険年金課	収納经办人	03-5662-0795
小岩事務所	保険年金经办人	03-3657-7876	区役所医療保険年金課	庶務经办人	03-5662-0540
東部事務所	保険年金经办人	03-3679-1128	区役所健康推進課	健診经办人	03-5662-0623
鹿骨事務所	保険年金经办人	03-3678-6116			

구청구민과 사무소	보험연금계	03-5662-6823	구청 의료보험과	국민건강보험자격계	03-5662-0560
고마쓰가와 사무소	보험연금계	03-3683-5185	구청 의료보험과	국민건강보험급부계	03-5662-8053
가사이 사무소	보험연금계	03-3688-0438	구청 의료보험과	수납계	03-5662-0795
고이와 사무소	보험연금계	03-3657-7876	구청 의료보험과	서무계	03-5662-0540
도부 사무소	보험연금계	03-3679-1128	구청 건강추진과	건강검진과	03-5662-0623
시시보네 사무소	보험연금계	03-3678-6116			

หน่วยประกันและบำนาญ ฝ่ายพลเมือง สำนักงานเขต	03-5662-6823
หน่วยประกันและบำนาญ สำนักงานโคมัตสูกาวา	03-3683-5185
หน่วยประกันและบำนาญ สำนักงานคิซายะ	03-3688-0438
หน่วยประกันและบำนาญ สำนักงานโทบะ	03-3657-7876
หน่วยประกันและบำนาญ สำนักงานชิชิบะโนะ	03-3679-1128
หน่วยหลักฐานการประกันสุขภาพพลเมือง ฝ่ายประกันการรักษายาบาล สำนักงานเขต	03-3678-6116
หน่วยจ่ายประกันสุขภาพพลเมือง ฝ่ายประกันการรักษายาบาลและบำนาญ สำนักงานเขต	03-5662-0560
หน่วยเก็บเบี้ยประกัน ฝ่ายประกันการรักษายาบาลและบำนาญ สำนักงานเขต	03-5662-8053
หน่วยงานทั่วไป ฝ่ายประกันการรักษายาบาลและบำนาญ สำนักงานเขต	03-5662-0795
หน่วยตรวจสุขภาพ แผนกส่งเสริมสุขภาพ สำนักงานเขต	03-5662-0540
	03-5662-0623

Seção de Reidentes do Distrito: Setor de Seguro e Pensão	03-5662-6823
Escritório Komatsugawa: Setor de Seguro e Pensão	03-3683-5185
Escritório Kasai: Setor de Seguro e Pensão	03-3688-0438
Escritório Koiwa: Setor de Seguro e Pensão	03-3657-7876
Escritório Toobu: Setor de Seguro e Pensão	03-3679-1128
Escritório Shishibone: Setor de Seguro e Pensão	03-3678-6116
Seção de Seguro de Cuidado Médico e Pensão: Setor de Requisito de Seguro Nacional de Saúde	03-5662-0560
Seção de Seguro de Cuidado Médico e Pensão: Setor de Reembolso de Despesas pelo Seguro Nacional de Saúde	03-5662-8053
Seção de Seguro de Cuidado Médico e Pensão: Setor de Recebimento de Dinheiro	03-5662-0795
Seção de Seguro de Cuidado Médico e Pensão: Setor de Serviços Gerais	03-5662-0540
Seção de Promoção da Saúde: Setor de Exame Médico	03-5662-0623

Sección Civil de la municipalidad Encargado de Seguro y Pensión	03-5662-6823
Oficina de Komatsugawa Encargado de Seguro y Pensión	03-3683-5185
Oficina de Kasai Encargado de Seguro y Pensión	03-3688-0438
Oficina de Koiwa Encargado de Seguro y Pensión	03-3657-7876
Oficina de Tobu Encargado de Seguro y Pensión	03-3679-1128
Oficina de Shishibone Encargado de Seguro y Pensión	03-3678-6116
Sección de Seguro de Asistencia Médica y Pensiones Encargado de Elegibilidad del Seguro Nacional de Salud	03-5662-0560
Sección de Seguro de Asistencia Médica y Pensiones Encargado de Pago del Seguro Nacional de Salud	03-5662-8053
Sección de Seguro de Asistencia Médica y Pensiones Encargado de Prima del Seguro Nacional de Salud	03-5662-0795
Sección de Seguro de Asistencia Médica y Pensiones Encargado de Asuntos Varios	03-5662-0540
Sección de Promoción de la Salud Encargado de Revisión Médica	03-5662-0623

Bộ phận bảo hiểm tiền lương Phòng cư dân thuộc Khu hành chính Quận	03-5662-6823
Bộ phận bảo hiểm tiền lương Trụ sở chi nhánh Komatsugawa	03-3683-5185
Bộ phận bảo hiểm tiền lương Trụ sở chi nhánh Kasai	03-3688-0438
Bộ phận bảo hiểm tiền lương Trụ sở chi nhánh Koiwa	03-3657-7876
Bộ phận bảo hiểm tiền lương Trụ sở chi nhánh Tobu	03-3679-1128
Bộ phận bảo hiểm tiền lương Trụ sở chi nhánh Shishibone	03-3678-6116
Bộ phận tư cách tham gia bảo hiểm y tế quốc dân thuộc Phòng bảo hiểm y tế và lương hưu của Khu hành chính Quận	03-5662-0560
Bộ phận thanh toán bảo hiểm y tế quốc dân thuộc Phòng bảo hiểm y tế và lương hưu của Khu hành chính Quận	03-5662-8053
Bộ phận thu thuộc Phòng bảo hiểm y tế và lương hưu của Khu hành chính Quận	03-5662-0795
Bộ phận hành chính thuộc Phòng bảo hiểm y tế và lương hưu của Khu hành chính Quận	03-5662-0540
Bộ phận khám sức khỏe thuộc Phòng sự tăng cường sức khỏe của khu hành chính Quận	03-5662-0623

वडा कार्यालय, वडाबासी शाखा बीमा तथा पेन्सन फाँट	03-5662-6823
कोमासुगावा कार्यालय, बीमा तथा पेन्सन फाँट	03-3683-5185
खासाई कार्यालय, बीमा तथा पेन्सन फाँट	03-3688-0438
कोइवा कार्यालय, बीमा तथा पेन्सन फाँट	03-3657-7876
कोइवा कार्यालय, बीमा तथा पेन्सन फाँट	03-3679-1128
तो:बु कार्यालय, बीमा तथा पेन्सन फाँट	03-3678-6116
वडा कार्यालय, चिकित्सा बीमा तथा पेन्सन शाखा, राष्ट्रिय स्वास्थ्य बीमा योग्यता फाँट	03-5662-0560
वडा कार्यालय, चिकित्सा बीमा तथा पेन्सन शाखा, राष्ट्रिय स्वास्थ्य बीमा अनुदान फाँट	03-5662-8053
वडा कार्यालय, चिकित्सा बीमा तथा पेन्सन शाखा, संकलन फाँट	03-5662-0795
वडा कार्यालय, चिकित्सा बीमा तथा पेन्सन शाखा, सामान्य प्रशासन फाँट	03-5662-0540
वडा कार्यालय, स्वास्थ्य प्रवर्द्धन शाखा, स्वास्थ्य परीक्षण फाँट	03-5662-0623